

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH
NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: / QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ
QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Cơ quan/ người có thẩm quyền quyết định
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG					
1	Thành lập trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.	Khí tượng thủy văn	- Điều 14 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Cục Khí tượng Thủy văn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	Di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.	Khí tượng thủy văn	- Điều 14 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Cục Khí tượng Thủy văn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	Giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.	Khí tượng thủy văn	- Điều 14 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015. - Điều 13, Điều 14 Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Cục Khí tượng Thủy văn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
4	Góp ý kiến về dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.	Khí tượng thủy văn	Điều 12 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015.	Cục Khí tượng Thủy văn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thành lập trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Gửi hồ sơ đến Cục Khí tượng Thủy văn:

Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ gửi hồ sơ thành lập trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia đến Cục Khí tượng Thủy văn (số 24 phố Huỳnh Thúc Kháng, thành phố Hà Nội).

- Bước 2: Thẩm định hồ sơ:

Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trong trường hợp hồ sơ chưa phù hợp thì trả lại hồ sơ (nêu rõ lý do để bổ sung, hoàn thiện).

- Bước 3: Gửi hồ sơ đến các đơn vị chức năng liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

Cục Khí tượng Thủy văn gửi hồ sơ đã thẩm định đến các đơn vị: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ hoặc các đơn vị liên quan khác (nếu cần thiết) để xin ý kiến góp ý.

Trong trường hợp hồ sơ có ý kiến phải tiếp thu, giải trình, bổ sung thì Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý.

- Bước 4: Trình Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét phê duyệt hoặc trả lại bổ sung hồ sơ:

Cục Khí tượng Thủy văn trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường tờ trình kèm theo hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa bổ sung thì Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trả hồ sơ về Cục Khí tượng Thủy văn gửi đơn vị trực tiếp thẩm định hồ sơ xem xét dự thảo Công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trình Lãnh đạo Cục Khí tượng Thủy văn ký, ban hành (nêu rõ lý do để bổ sung, hoàn thiện).

- Bước 5: Trả kết quả:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường chuyển Quyết định thành lập trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia về Cục Khí tượng Thủy văn trả kết quả cho Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ.

b) Cách thức thực hiện: Không quy định.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình của Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị thực hiện dự án (01 bản chính).

(2) Quyết định phê duyệt báo cáo khảo sát kỹ thuật thành lập trạm và báo cáo khảo sát kỹ thuật thành lập trạm theo Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (01 bản chính).

(3) Văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tổ chức, cá nhân về địa điểm, diện tích sử dụng đất để xây dựng công trình chuyên môn, nhà trạm, lắp đặt thiết bị, phương tiện đo (01 bản chính).

(4) Quyết định phê duyệt dự án đầu tư hoặc chủ trương thành lập trạm của cấp có thẩm quyền (01 bản sao).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Khí tượng Thủy văn.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thành lập trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 01: Báo cáo khảo sát kỹ thuật thành lập trạm khí tượng thủy văn quốc gia (mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Điều 14 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015.

- Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Mẫu báo cáo khảo sát kỹ thuật thành lập trạm khí tượng thủy văn quốc gia
(Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
KHẢO SÁT KỸ THUẬT THÀNH LẬP TRẠM
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

Tên trạm:

Cơ quan, đơn vị lập báo cáo:

I. Mục đích, yêu cầu đặt trạm

1. Thuyết minh nhu cầu thành lập trạm.
2. Trích dẫn các văn bản liên quan như Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia đã được phê duyệt; chủ trương thành lập trạm, phê duyệt vị trí trạm của cấp có thẩm quyền...
3. Nhiệm vụ quan trắc của trạm: Các yếu tố quan trắc, thời gian dự kiến quan trắc.
4. Mục tiêu, nhiệm vụ khảo sát: Nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ khảo sát; những vấn đề đặc biệt cần quan tâm, xử lý.

II. Tổ chức công tác khảo sát

1. Thành phần đội khảo sát: Nêu rõ thành phần đội khảo sát, tên, trình độ chuyên môn từng người.
2. Máy móc, thiết bị dùng cho khảo sát: Mô tả chủng loại, tính năng kỹ thuật các máy móc, thiết bị dùng để khảo sát.
3. Phương án kỹ thuật khảo sát.
4. Thời gian khảo sát: Thời gian bắt đầu, kết thúc khảo sát.

III. Nội dung khảo sát

1. Thuyết minh nội dung khảo sát: Chi tiết các nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư này.
2. Các loại sơ đồ, bản vẽ, bản đồ (bản vẽ và bản đồ in, số).

IV. Nhận xét và kiến nghị

1. Đánh giá, nhận xét về khu vực khảo sát và công tác khảo sát.
2. Đánh giá mức độ đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật của trạm.
3. Kết luận và kiến nghị.

....., ngày.....tháng.....năm.....

CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP BÁO CÁO

(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm.....

CHỦ NHIỆM KHẢO SÁT

(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Gửi hồ sơ đến Cục Khí tượng Thủy văn:

Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ gửi hồ sơ di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia đến Cục Khí tượng Thủy văn (số 24 phố Huỳnh Thúc Kháng, thành phố Hà Nội).

- Bước 2: Thẩm định hồ sơ:

Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trong trường hợp hồ sơ chưa phù hợp thì trả lại hồ sơ (nêu rõ lý do để bổ sung, hoàn thiện).

- Bước 3: Gửi hồ sơ đến các đơn vị chức năng liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

Cục Khí tượng Thủy văn gửi hồ sơ đã thẩm định đến các đơn vị: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ hoặc các đơn vị liên quan khác (nếu cần thiết) để xin ý kiến góp ý.

Trong trường hợp hồ sơ có ý kiến phải tiếp thu, giải trình, bổ sung thì Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý.

- Bước 4: Trình Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét phê duyệt hoặc trả lại bổ sung hồ sơ:

Cục Khí tượng Thủy văn trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường tờ trình kèm theo dự thảo Quyết định di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa bổ sung thì Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trả hồ sơ về Cục Khí tượng Thủy văn gửi đơn vị trực tiếp thẩm định hồ sơ xem xét, dự thảo Công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trình Lãnh đạo Cục Khí tượng Thủy văn ký, ban hành (nêu rõ lý do để bổ sung, hoàn thiện).

- Bước 5: Trả kết quả:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường chuyển Quyết định di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia về Cục Khí tượng Thủy văn trả kết quả cho Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ.

b) Cách thức thực hiện: Không quy định.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình của Đài Khí tượng Thủy văn được giao thực hiện di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia (01 bản chính).

(2) Văn bản chấp thuận chủ trương di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia (01 bản chính).

(3) Báo cáo khảo sát di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia, công trình chuyên môn (sử dụng Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định tại Điều 10 Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).

(4) Báo cáo đánh giá kết quả vận hành thử nghiệm, quan trắc đồng thời theo Mẫu số 02, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (01 bản chính).

(5) Văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tổ chức, cá nhân về địa điểm, diện tích sử dụng đất để xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị, phương tiện đo (01 bản chính).

(6) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường (01 bản chính).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Khí tượng Thủy văn.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định di chuyển trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 01: Báo cáo khảo sát kỹ thuật di chuyển trạm khí tượng thủy văn quốc gia (mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).

- Mẫu số 02: Báo cáo đánh giá kết quả vận hành thử nghiệm, quan trắc kiểm tra (mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Điều 14 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015.

- Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Mẫu báo cáo khảo sát kỹ thuật di chuyển trạm
khí tượng thủy văn quốc gia**
(Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày
26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO
KHẢO SÁT KỸ THUẬT DI CHUYỂN TRẠM
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA**

Tên trạm:

Cơ quan, đơn vị lập báo cáo:

I. Mục đích, yêu cầu đặt trạm

1. Thuyết minh nhu cầu thành lập trạm.
2. Trích dẫn các văn bản liên quan như Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia đã được phê duyệt; chủ trương di chuyển trạm, phê duyệt vị trí trạm của cấp có thẩm quyền...
3. Nhiệm vụ quan trắc của trạm: Các yếu tố quan trắc, thời gian dự kiến quan trắc.
4. Mục tiêu, nhiệm vụ khảo sát: Nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ khảo sát; những vấn đề đặc biệt cần quan tâm, xử lý.

II. Tổ chức công tác khảo sát

1. Thành phần đội khảo sát: Nêu rõ thành phần đội khảo sát, tên, trình độ chuyên môn từng người.
2. Máy móc, thiết bị dùng cho khảo sát: Mô tả chủng loại, tính năng kỹ thuật các máy móc, thiết bị dùng để khảo sát.
3. Phương án kỹ thuật khảo sát.
4. Thời gian khảo sát: Thời gian bắt đầu, kết thúc khảo sát.

III. Nội dung khảo sát

1. Thuyết minh nội dung khảo sát: Chi tiết các nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư này.

2. Các loại sơ đồ, bản vẽ, bản đồ (bản vẽ và bản đồ in, số).

IV. Nhận xét và kiến nghị

1. Đánh giá, nhận xét về khu vực khảo sát và công tác khảo sát.
2. Đánh giá mức độ đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật của trạm.
3. Kết luận và kiến nghị.

....., ngày.....tháng.....năm.....

CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP BÁO CÁO

(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm.....

CHỦ NHIỆM KHẢO SÁT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu báo cáo đánh giá kết quả vận hành thử nghiệm, quan trắc kiểm tra
(Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM,
 QUAN TRẮC KIỂM TRA**

Tên trạm:

Cơ quan, đơn vị lập báo cáo:

Thực hiện Quyết định thành lập/di chuyển.....; Quyết định phê duyệt dự án đầu tư, xây dựng trạm.

Căn cứ các quy định về quan trắc (yếu tố quan trắc thử nghiệm) ...

Cơ quan, đơn vị lập báo cáo..... báo cáo, đánh giá kết quả quan trắc thử nghiệm tại trạm..... như sau:

1. Vị trí đặt trạm;
2. Các yếu tố quan trắc tại trạm;
3. Mốc tọa độ, độ cao tại trạm;
4. Công trình, thiết bị quan trắc tại trạm;
5. Hiện trạng hành lang lý thuật công trình khí tượng thủy văn (Mô tả chi tiết; đánh giá mức độ ảnh hưởng, mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật);
6. Kết quả kiểm tra, so chuẩn phương tiện đo;
7. Đánh giá chất lượng lắp đặt, độ ổn định của công trình, thiết bị, phương tiện đo;
8. Đánh giá chất lượng số liệu quan trắc thử nghiệm;
9. Kết luận, kiến nghị cấp có thẩm quyền quyết định đưa trạm vào hoạt động chính thức.

....., ngày.....tháng.....năm.....

CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP BÁO CÁO

(Ký tên, đóng dấu)

3. Giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Gửi hồ sơ đến Cục Khí tượng Thủy văn:

Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ gửi hồ sơ lập báo cáo giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia đến Cục Khí tượng Thủy văn (số 24 phố Huỳnh Thúc Kháng, thành phố Hà Nội).

- Bước 2: Thẩm định hồ sơ:

Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức thẩm định hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trong trường hợp hồ sơ chưa phù hợp thì trả lại hồ sơ (nêu rõ lý do để bổ sung, hoàn thiện).

- Bước 3: Gửi hồ sơ đến các đơn vị chức năng liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

Cục Khí tượng Thủy văn gửi hồ sơ đã thẩm định đến các đơn vị: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ hoặc các đơn vị liên quan khác (nếu cần thiết) để xin ý kiến góp ý.

Trong trường hợp hồ sơ có ý kiến phải tiếp thu, giải trình, bổ sung thì Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý.

- Bước 4: Trình Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét phê duyệt hoặc trả lại bổ sung hồ sơ:

Cục Khí tượng Thủy văn trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường tờ trình kèm theo dự thảo Quyết định giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa bổ sung thì Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trả hồ sơ về Cục Khí tượng Thủy văn gửi đơn vị trực tiếp thẩm định hồ sơ xem xét, dự thảo Công văn yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung trình Lãnh đạo Cục Khí tượng Thủy văn ký, ban hành (nêu rõ lý do để bổ sung, hoàn thiện).

- Bước 5: Trả kết quả:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường chuyển Quyết định giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia về Cục Khí tượng Thủy văn trả kết quả cho Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ.

b) Cách thức thực hiện: Không quy định.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình của Đài Khí tượng Thủy văn đề nghị giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia (01 bản chính).

(2) Báo cáo giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia theo Mẫu số 4, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (01 bản chính).

(3) Các văn bản có liên quan (01 bản chính).

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường (01 bản chính).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đài Khí tượng Thủy văn hoặc cơ quan, đơn vị được giao thực hiện dự án, nhiệm vụ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Khí tượng Thủy văn.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 04: Báo cáo giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia (mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Điều 14 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015.

- Điều 13, Điều 14 Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Mẫu báo cáo giải thể trạm khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm
khí tượng thủy văn quốc gia**

*(Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày
26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO
GIẢI THỂ TRẠM KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA**

Tên trạm:

Cơ quan, đơn vị lập báo cáo:.....

1. Căn cứ pháp lý

2. Phương án giải thể trạm

a) Sắp xếp, bố trí công tác cho cán bộ, viên chức của trạm
.....

b) Xử lý tài sản, thiết bị, phương tiện đo, đất đai của trạm theo quy định:
.....

c) Lưu trữ Hồ sơ kỹ thuật của trạm

3. Kiến nghị

....., ngày.....tháng.....năm.....

CƠ QUAN ĐƠN VỊ LẬP BÁO CÁO

(Ký tên, đóng dấu)

4. Góp ý kiến về dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Gửi hồ sơ đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

Bộ, ngành, địa phương gửi dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Văn phòng tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội) hoặc nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <https://dichvucong.mae.gov.vn>.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường chuyển hồ sơ đến Cục Khí tượng Thủy văn chủ trì tổ chức, rà soát, nghiên cứu, dự thảo ý kiến góp ý.

- Bước 2: Rà soát, nghiên cứu, góp ý kiến:

Cục Khí tượng Thủy văn tổ chức rà soát, nghiên cứu, dự thảo văn bản góp ý kiến đối với dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.

Trường hợp cần thiết, Cục Khí tượng Thủy văn gửi lấy ý kiến các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường về dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.

- Bước 3: Tổng hợp ý kiến góp ý, dự thảo văn bản trả lời bộ, ngành, địa phương:

Cục Khí tượng Thủy văn tổng hợp ý kiến góp ý, dự thảo văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trình Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường kèm theo dự thảo văn bản góp ý kiến dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.

- Bước 4: Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét phê duyệt:

Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, ký văn bản góp ý kiến góp ý kiến dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.

Trường hợp cần thiết, Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức cuộc họp yêu cầu Cục Khí tượng Thủy văn và các đơn vị liên quan báo cáo về nội dung góp ý đối với dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.

- Bước 5: Trả kết quả:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trả lời bằng văn bản góp ý kiến dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.

- b) Cách thức thực hiện:* Không quy định.
- c) Thành phần, số lượng hồ sơ:* Không quy định
- d) Thời hạn giải quyết:* Không quy định.
- đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Bộ, ngành, địa phương.
- e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:*
- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
 - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Khí tượng Thủy văn.
- g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Văn bản góp ý kiến về dự thảo kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của bộ, ngành, địa phương.
- h) Phí, lệ phí (nếu có):* Không quy định.
- i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không quy định.
- k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):* Không quy định.
- l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:* Điều 12 Luật Khí tượng thủy văn năm 2015.